

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 19 -4 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty; ông Vũ Khắc Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Minh Đ**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1994; tại: Bình Phước; NĐNKTT và cư trú: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn Tr và bà: Vi Thị Th; vợ: Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/4/2020 Công an huyện C, tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC, đã chấp hành xong việc nộp phạt. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Phạm Đình T (Chết); đại diện hợp pháp: Chị Lê Thanh Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: Số K, Tổ Z, phường K, quận Đ, Hà Nội, vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972; địa chỉ: Số M đường L, phường L, TP. B, Lâm Đồng, có mặt;

Bà Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm 1963; địa chỉ: Phòng K – nhà N2 chung cư Đ, phường T, quận Đ, Hà Nội, vắng mặt;

Cháu Phạm Ngọc Diệu A, sinh năm 2005; địa chỉ: Phòng K – nhà N2 chung cư Đ, phường T, quận Đ, Hà Nội, vắng mặt;

Cháu Phạm Đình A Ngh, sinh ngày 22/5/2009; Đại diện hợp pháp: Chị Lê Thanh Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: Số K, Tổ Z, phường K, quận Đ, Hà Nội, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh Đ đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 16 giờ ngày 10/11/2022, Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49H1- 408.55 lưu thông trên đường H theo hướng từ đường L ra đường H, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến đoạn đường trước nhà số M, đường H, Phường Y, thành phố B, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên xe mô tô do Đ điều khiển tông vào phía sau xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, biển số 49H1-483.55 do A Phạm Đình T điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả A T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện Tr xác định được như sau:

Hiện Tr nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn đường H, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 10 mét, ở giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng kẻ tim đường, phần đường bên phải theo hướng từ đường L đi đường L rộng 5,10 mét, hai bên đường không có vỉa hè dành cho người đi bộ, bên phải hiện Tr theo hướng từ đường L đi đường L là đường hẻm số J, đường H, Phường Y, thành phố B.

Công tác khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả theo hướng từ đường L đi đường L

- Lấy trụ điện không có số ở đầu đường hẻm J, đường H bên phải hiện Tr theo hướng mô tả làm điểm mốc cố định.

- Lấy mép đường phải theo hướng mô tả làm mép đường chuẩn để đo đến vị trí của các dấu vết và phương tiện tại hiện trường.

Số 1: Được đánh dấu là dấu vết cày xước mặt đường thứ nhất ở phần đường bên phải theo hướng mô tả; vết cày xước có dạng đứt đoạn và có chiều hướng theo hướng mô tả kéo dài đến vị trí xe mô tô biển số 49H1-483.55, vết cày xước dài 11,50 mét, điểm đầu vết cày xước cách mép đường chuẩn là 4,0 mét, điểm cuối vết cày xước cách mép đường chuẩn là 2,50 mét, điểm đầu vết cày xước cách điểm mốc cố định là 12,05 mét

Số 2: Được đánh dấu là vị trí vết cày xước mặt đường thứ hai ở phần đường phải hướng mô tả, vết cày xước có dạng đứt đoạn, chiều hướng theo hướng mô tả và kéo dài đến vị trí xe mô tô 49H1-408.55, vết cày xước dài 9,20 mét, điểm đầu vết cày xước cách mép đường chuẩn là 3,96 mét; điểm cuối vết cày xước cách mép đường chuẩn là 5,45 mét, điểm đầu vết cày xước cách điểm đầu vết cày xước tại vị trí số 1 là 2,16 mét.

Số 3: Được đánh dấu là vết máu thứ nhất trên mặt đường ở phần đường phải theo hướng mô tả, vết máu không rõ hình dạng, còn ướt, có kích thước 0,05 mét x 0,10 mét, tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 4,75 mét, cách điểm đầu vết cày xước tại vị trí số 2 là 9,0 mét

Số 4: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô 49H1-408.55 sau tai nạn đổ nằm về bên phải trên vạch sơn màu vàng kẻ tim đường, đầu xe quay hướng về mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng về mép đường trái theo hướng mô tả, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 4,73 mét, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 5,95 mét, tâm đầu trục bánh trước chiếu xuống mặt đường cách tâm vị trí số 3 là 0,60 mét.

Số 5: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô 49H1-483.55 sau tai nạn đổ nằm về bên phải theo hướng mô tả, đầu xe quay hướng về mép đường trái theo hướng mô tả, đuôi xe quay hướng về mép đường chuẩn, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 3,40 mét, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,16 mét, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xuống mặt đường cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô tại vị trí số 4 xuống mặt đường là 1,60 mét

Số 6: Được đánh dấu là vết máu thứ hai trên mặt đường ở phần đường phải theo hướng mô tả, vết máu không rõ hình dạng, còn ướt, chảy loang trên mặt đường, có kích thước 0,20 mét x 0,90 mét, tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 1,23 mét; cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô tại vị trí số 5 xuống mặt đường là 2,45 mét.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 289/2022/TT ngày 07 tháng 12 năm 2022 Của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyên nhân tử vong Của A Phạm Đình T là do: Suy hô hấp – trụy tim mạch, trên tử thi bị đa chấn thương do tai nạn giao thông.

*Tại Bản kết luận giám định số 2030/KL-KTHS ngày 12 tháng 01 năm 2023 Của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Dấu vết va chạm :

Dấu vết trượt xước (ký hiệu A) đoạn 1/3 dưới giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển số 49H1-408.55 phù hợp với Dấu vết trượt xước (ký hiệu M) tại mặt ngoài ốp xích truyền động Của xe mô tô biển số 49H1-483.55.

- Chiều hướng lưu thông :

Xe mô tô biển số 49H1-408.55 và xe mô tô biển số 49H1-483.55 đang lưu thông theo chiều từ đường L về hướng đường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ Của xe mô tô biển số 49H1-408.55 và xe mô tô biển số 49H1-483.55

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 49H1-483.55 với xe mô tô biển số 49H1-408.55 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ đường L về hướng đường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1529/KL-KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2023 Của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 670155003472, ngày 25/04/2015, họ tên: Hoàng Minh Đ, sinh năm 1994 là thật.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn: Văn bản số 664/BVILĐ-KHTH, ngày 26/5/2023 Của Bệnh viện II Lâm Đồng xác định: Nồng độ cồn (Ethanol) có trong máu Của Hoàng Minh Đ là 4.29mg/dL, trị số bình thường: 0-50.3mg/dL.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh nâu đen, biển số 49H1-408.55; số máy:

JF86E0064016; số khung: 5835JY469747; 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius, màu đen đỏ, biển số 49H1-483.55, số máy: 164077; số khung: 032226 và 01 giấy phép lái xe số 670155003472, ngày 25/04/2015 tên Hoàng Minh Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc gia đình bị cáo Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại là chị Lê Thanh Ng yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi mai táng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con số tiền 500.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc khiếu nại gì đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBL ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Minh Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đ từ 15 đến 18 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh nâu đen, biển số 49H1-408.55; số máy: JF86E0064016; số khung: 5835JY469747 và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius, màu đen đỏ, biển số 49H1-483.55, số máy: 164077; số khung: 032226 có chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu. Trả lại cho bị cáo Đ 01 giấy phép lái xe số 670155003472 ngày 25/04/2015, tên Hoàng Minh Đ. Buộc bị cáo Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng Của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định Của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng Của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/11/2022 Hoàng Minh Đ đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 49H1-408.55 lưu thông trên trên đường H theo hướng từ đường L ra đường H, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên xe mô tô do Đ điều khiển đã va chạm vào phía sau xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 49H1-483.55 do A Phạm Đình T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm A T tử vong. Đối chiếu lời khai Của bị cáo, vật chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự;

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả Của hành vi phạm tội: Hành vi Của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định Của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả 01 người chết, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo; tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Xét cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và khoản cấp dưỡng nuôi các con Của bị hại đến đủ 18 tuổi là 500.000.000 đồng thì thấy rằng:

Khoản tiền chi mai táng phí 245.000.000 đồng gồm các khoản:

Tiền mộ 100.000.000 đồng; tiền xây mộ 20.000.000 đồng; tiền cúng lễ 80.000.000 đồng, áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 Của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định Của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng những khoản tiền nêu trên không được chấp nhận.

Đối với số tiền chi phí dịch vụ mai táng 45.000.000 đồng, theo chứng cứ gia đình bị hại cung cấp gồm: Các hợp đồng dịch vụ tang lễ ngày 12,13 và 14/11/2022 là 16.491.000 đồng + 378.000 đồng + 650.000 đồng = 17.519.000 đồng và các dịch vụ khác trong tang lễ ngày 13/11/2023 theo bảng giá phục vụ tang lễ là 4.514.000 đồng. Tổng cộng số tiền chi phí mai táng được chấp nhận là 22.033.000 đồng.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Cần chấp nhận 60 tháng lương cơ sở là 60 tháng x 1.800.000đồng = 108.000.000 đồng.

Tổng số tiền mai táng phí và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần được chấp nhận là: 22.033.000đồng + 108.000.000 đồng = 130.033.000 đồng. Gia đình bị hại đã bồi thường 100.000.000 đồng, do vậy cần tiếp tục buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.033.000 đồng (Ba mươi triệu không trăm ba mươi ba ngàn đồng).

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi 02 người con của A T là cháu Phạm Ngọc Diệu A, sinh ngày 29/11/2005 và cháu Phạm Đình A Ngh, sinh ngày 22/5/2009, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo cấp dưỡng một lần. Tại phiên tòa bị cáo trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên yêu cầu được cấp dưỡng hàng tháng, mỗi tháng 1.250.000 đồng/người x 02 người = 2.500.000đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh nâu đen, biển số 49H1-408.55; số máy: JF86E0064016; số khung:

5835JY469747 cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị C. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius, màu đen đỏ, biển số 49H1-483.55, số máy: 164077; số khung: 032226 cần trả lại cho đại diện gia đình bị hại là chị Lê Thanh Ng. Đối với 01 giấy phép lái xe số 670155003472 ngày 25/04/2015, tên Hoàng Minh Đ, cần trả lại cho bị cáo Đ

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Minh Đ** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2023.

2/ Về Dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Hoàng Minh Đ có nghĩa vụ bồi thường cho chị Lê Thanh Ng số tiền 30.033.000 đồng (Ba mươi triệu không trăm ba mươi ba ngàn đồng).

Buộc bị cáo Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ngọc Diệu A, sinh ngày 29/11/2005 và cháu Phạm Đình A Ngh, sinh ngày 22/5/2009 số tiền 1.250.000 đồng/tháng/cháu kể từ tháng 11/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi Của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ Trhợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bà Nguyễn Thị C 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, nâu, đen, biển số 49H1-408.55; số máy: JF86E0064016; số khung: 5835JY469747 (Không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động Của xe); trả lại cho chị Lê Thanh Ng 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius, màu đen đỏ, biển số 49H1-483.55, số máy: 164077; số khung: 032226 (Không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động Của xe).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024/ giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B)

Trả lại cho bị cáo Đ 01 giấy phép lái xe số 670155003472 ngày 25/04/2015, tên Hoàng Minh Đ (Kèm theo hồ sơ vụ án).

4/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326 Của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn

đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.501.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Trhợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt bị có quyền kháng cáo, riêng đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

